**Thứ Tư ngày 13 tháng 3 năm 2024**

**TOÁN**

**BÀI 53: LUYỆN TẬP (TIẾT 2)**

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cách so sánh các số có ba chữ số

- HS biết sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**3. Phẩm chất:** Giáo dục HS lòng yêu thương động vật

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Laptop, máy chiếu, GAĐT, video

- HS: Sgk, vở, bộ đồ dùng học Toán 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (2 - 3’)**  - Cô trân trọng giới thiệu với các em: Tiết học hôm nay lớp chúng ta rất vinh dự được đón các thầy cô trong BGK cùng các thầy cô của các trường trong huyện về dự giờ. Các em hãy dành một tràng pháo tay thật lớn để chào đón các thầy cô nào.  - Để tiết học thêm phần sôi nổi, cô sẽ cho các em chơi một trò chơi. Các em có muốn chơi trò chơi không? Trò chơi mang tên: Vòng quay may mắn. Khi vòng quay dừng ở tên bạn nào, bạn đó sẽ nêu kết quả của một phép so sánh trên màn hình. Phần thưởng cho các bạn trả lời đúng là một tràng vỗ tay thật to, bạn nào trả lời sai các bạn khác sẽ hỗ trợ. Các em đã sẵn sàng chơi chưa?  ? Tại sao em lại biết số 537 lớn hơn số 399.  ? Ở phép so sánh 365 và 366, tại sao em lại chọn dấu bé hơn  ? Vì sao em lại điền dấu bằng ở phép so sánh 718 và 718  - Câu hỏi này đã kết thúc trò chơi của chúng mình rồi đấy. Qua phần khởi động vừa rồi cô thấy chúng mình chơi rất vui và hào hứng.  - Bạn nào cho cô biết trò chơi đã giúp các em củng cố kiến thức gì?  - Vậy muốn so sánh các số có 3 chữ số, em làm thế nào?  - Cô khen các em đã nắm chắc kiến thức so sánh các số có ba chữ số, vận dụng làm bài tốt. Giờ học hôm nay cô và các con tiếp tục ôn tập lại kiến thức đó qua Bài 53: Luyện tập. - Tiết 2:  - Gọi 3 HS nhắc lại tên bài.  - Lệnh: S/49  Bài hôm nay yêu cầu các em làm mấy BT?  **2. Luyện tập:**  - Trò chơi vừa rồi cũng chính là nội dung bài tập số 1 đấy các em ạ. Bây giờ chúng mình cùng thực hiện tiếp các bài tập còn lại.  ***Bài 2:***  - Đọc thầm yêu cầu bài 2, cô mời 1 bạn đọc to  - Bài 2 hỏi gì?  - Bạn nào giúp cô đọc các số trên thẻ của mỗi chú mèo  *-* GV giao nhiệm vụ: Các em hãy đọc kĩ yêu cầu vận dụng kiến thức đã học, suy nghĩ cá nhân và làm bài ra nháp.  - GV: Qua quan sát, cô thấy bạn …., bạn…. làm bài rất nhanh, chữ viết sạch, đẹp. Tuy nhiên vẫn còn 1 số bạn tác phong chưa nhanh, các em hãy cố gắng nhé.  - Bây giờ các em hãy thảo luận nhóm đôi, chia sẻ cách làm và thống nhất kết quả.  - Các em đã thảo luận rất tích cực, sôi nổi. Cô muốn nghe các em chia sẻ bài làm của mình. Nhóm nào xung phong.  - GV nhận xét, khen ngợi HS: Cô cảm ơn bạn Bảo Trân. Cô cũng đồng ý với nội dung bạn Trân vừa chia sẻ. Các em hãy đối chiếu với bài làm của mình xem mình đã làm đúng chưa nhé ***(chiếu chốt bài làm có hình ảnh chú mèo kèm theo thể hiện so sánh)***  ***-*** Cô mời các em cùng quan sát lên màn hình và cho cô biết các chú mèo trong hình có đáng yêu không? Nhà em có nuôi mèo không?  - Còn nhà bạn nào nuôi mèo nữa nhỉ?... Chú mèo nhà em được đánh số hay đặt tên?... Em có yêu mèo không?  - ***GV giáo dục HS lòng yêu thương động vật:*** Các em ạ, Mèo là con vật rất thân thuộc và gần gũi với chúng ta. Chúng được coi như là một người bạn của con người. Các em hãy nhớ yêu thương và chăm sóc cho chúng nhé.  -> Chốt: *Qua BT2, các em đã biết vận dụng kiến thức so sánh các số có ba chữ số để tìm số lớn nhất, số bé nhất trong các số để làm bài rất tốt. Các em cần ghi nhớ quy tắc so sánh các số có 3 chữ số: Ta so sánh lần lượt từ trái sang phải bắt đầu từ số trăm: số nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn. Nếu cùng số trăm thì xét đến số chục: số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn. Nếu cùng số trăm và số chục thì xét đến số đơn vị: Số nào có số đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn. Hai số có cùng số trăm, số chục, số đơn vị thì hai số đó bằng nhau*  **Bài 3:**  Cô trò mình đã hoàn thành xong BT2 rồi đấy, chúng ta cùng chuyển sang BT3 nhé  - Đọc thầm và xác định yêu cầu bài 3  - Bài 3 có mấy yêu cầu?  - GV bắn hiệu ứng gạch chân yêu cầu  - Các em hãy làm cá nhân vào vở, trao đổi N2 để kiểm tra kết quả.  - GV: Cô thấy các bạn đã làm bài 3 rất nhanh như bạn…., bạn…. và còn vẽ đẹp nữa. Bạn nào giúp cô chia sẻ bài làm.  - GV gọi HS chia sẻ.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  - GV nhận xét: Cảm ơn em. Cô cũng đồng ý nội dung bạn … đã chia sẻ. Bài làm của bạn Giang đúng và bạn chia sẻ bài rất tự tin. Cả lớp khen bạn nào.  - Như vậy là các bạn đã hoàn thành xong bài tập 3. Lớp mình bao nhiêu bạn nối đúng như bài bạn …? À, cô khen những bạn nào đã nối đúng nhé.  + Vậy Để nối đúng các điểm đó theo thứ tự các số từ bé đến lớn em làm như nào?  -> ***Chốt: Như vậy các em đã vận dụng được kiến thức so sánh các số có 3 chữ số, sắp xếp chính xác các số theo thứ tự từ bé đến lớn và nối đúng các điểm. Cô khen cả lớp mình. Các em tiếp tục phát huy ở bài tập 4 nhé.***  **Bài 4:/ Miệng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Các em hãy quan sát hình vẽ, dựa vào yêu cầu của bài, suy nghĩ, sau đó nói cho nhau nghe trong nhóm đôi xem mỗi bạn Nam, Việt, Mai sẽ đến hành tinh nào nhé  - Gọi HS chữa bài.  ? Bạn nào sẽ đến hành tinh Sao Mộc?  ? Tại sao bạn Nam lại chọn đến Sao Mộc?  ? Làm thế nào em biết số 184 là số bé nhất?  ? Thế bạn Việt sẽ đến hành tinh nào  ? Tại sao em biết  ? Hành tinh sao Thổ là của bạn nào?  ? Vì sao bạn Mai lại chọn đến hành tinh này  ***=> Như vậy là các em đều tìm được các hành tinh mà ba bạn Nam, Mai, Việt đã đến. Để làm được bài tập này, trước hết các em phải nhớ quy tắc so sánh các số có 3 chữ số và sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn. Sau đó dựa vào gợi ý đã cho để xác định các bạn chọn hành tinh nào.***  ***=> Kết nối chiếu video: Các em biết không:*** ba hành tinh: Sao Mộc, Sao Thổ, Sao Hải Vương là một trong 8 hành tinh trong hệ Mặt Trời. Bây giờ chúng ta hãy cùng quan sát lên màn hình để tìm hiểu xem 3 hành tinh này có gì đặc biệt nhé.  **3. HĐ vận dụng (2- 3'):**  - Như vậy là cô trò chúng mình đã hoàn thành cả 4BT rồi đấy. Bây giờ chúng mình hãy dành ra 1 phút để ngẫm lại xem hôm nay mình được ôn tập kiến thức gì  - Con cảm thấy tiết học hôm nay như thế nào?  ? Cô muốn nghe cảm nhận của bạn khác.  - GV tóm tắt nội dung chính:  *Qua tiết học ngày hôm nay, cô thấy các em đã biết cách so sánh các số có ba chữ số; biết sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại và áp dụng vào làm bài tập, chia sẻ cùng nhau rất tốt. Có có lời khen đến lớp mình. Giờ học chúng ta đến đây là kết thúc. Xin chân thành cảm ơn các thầy cô đã về dự giờ lớp 2D hôm nay.* | - HS lắng nghe  - Dự kiến HS trả lời: Em thấy cả 2 số đều là số có 3 chữ số. Em so sánh số trăm. 5 lớn hơn 3 nên 537 > 399  - HS: Cả 2 số đều là số có 3 chữ số. Em thấy số trăm và số chục ở cả 2 số bằng nhau, em đi so sánh số đơn vị. 5 đơn vị nhỏ hơn 6 đơn vị nên 365 < 366.  - HS: Vì cả 2 số đều là số có 3 chữ số và đều có cùng số trăm, số chục và số đơn vị nên em điền dấu bằng ạ.  - **HS:** Trò chơi củng cố kiến thức về so sánh các số có 3 chữ số.  - **HS**: Em so sánh các số theo thứ tự từ trái sang phải lần lượt bắt đầu từ số trăm: Số nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn. Nếu cùng số trăm thì em xét đến số chục: Số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn. Nếu cùng số trăm và số chục thì em xét đến số đơn vị: Số nào có số đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn. Số nào có số trăm, số chục, số đơn vị đều bằng nhau thì 2 số đó bằng nhau.  - **3 HS** nhắc lại tên bài.  - **HS**: Bài hôm nay có 4 bài tập.  - Cả lớp đọc thầm - 1 HS đọc to.  - 1 HS trả lời.  - 1 HS đọc.  - H làm bài cá nhân  - Trao đổi nhóm 2 thống nhất cách làm.  So sánh: 362 > 326 > 263 > 236.  Hoặc 236 < 263 < 326 < 362  Vậy: Chú mèo A đeo số bé nhất  Chú mèo D đeo số lớn nhất.  - Cô mời nhóm bạn **….**  \* Dự kiến:  - H1: Nhóm tôi đã tìm được Chú mèo A đeo số bé nhất. Chú mèo D đeo số lớn nhất. Tôi mời các bạn cho ý kiến  + **H2:** Bài nhóm bạn làm đúng, nhóm tôi cũng làm như vậy.  + H3: Tại sao bạn biết Chú mèo A đeo số bé nhất. Chú mèo D đeo số lớn nhất. ***(HS giải thích dùng que chỉ vào hình và nói:*** *So sánh 4 số trên thẻ. Tôi thấy 4 số đều là những số có 3 chữ số. Số 263, và 236 đều có số trăm là 2 bé hơn 2 số: 362, 326 đều có số trăm là 3. Tôi so sánh tiếp số chục của hai số 263 và 236: 6 > 3 nên số 263 > 236; tôi so sánh số chục của số 362 và 326: 6 > 2 nên số 362 > 326. Vậy 236 là số bé nhất là số trên thẻ của chú mèo A, 362 là số lớn nhất số trên thẻ của chú mèo D. Từ đó tôi tìm được Chú mèo A đeo số bé nhất. Chú mèo D đeo số lớn nhất*  + H4: Để làm được bài tập này, bạn đã làm thế nào? (*Đầu tiên tôi đi so sánh các số được đeo trên mỗi chú mèo rồi ra tìm số lớn nhất, số bé nhất. Sau đó tôi kết luận chú mèo nào đeo số lớn nhất và chú mèo nào đeo số bé nhất.)*  - H1 hỏi ngược lại các bạn: Tôi muốn hỏi các bạn đã vận dụng kiến thức gì để làm bài tập 2 *(Vận dụng kiến thức so sánh các số có ba chữ số để tìm số lớn nhất, số bé nhất trong các số đó)*  - Còn bạn nào có ý kiến nữa không? Phần trình bày của em đã xong, em mời cô nhận xét  - Chốt, chiếu MH: ***Vận dụng kiến thức so sánh các số có ba chữ số, tìm số lớn nhất, số bé nhất trong các số.***  - HS trả lời: Bài có 3 yêu cầu: Vẽ 4 điểm, ghi các số và nối các điểm theo thứ tự từ bé đến lớn.  - **HS** chia sẻ:  \* Dự kiến:  - H1: Đây là bài làm của tôi. Mời các bạn nhận xét.  + **H1:** Bạn vẽ đẹp, nối các điểm đúng theo thứ tự. Tôi cũng nối giống bạn.  + H2: Tại sao bạn lại nối bắt đầu từ số 567 *(Bài yêu cầu nối các số theo thứ tự từ bé đến lớn nên tôi so sánh 4 số với nhau, tôi thấy cả 4 số đều là số có 3 chữ số. Tôi đi so sánh từ số trăm, số 567 có số trăm bé nhất nên tôi nối bắt đầu từ số này).*  + H3: Vì sao bạn lại nối từ số 657 sang số 756 mà không nối từ số 657 sang số 765. *(Tôi so sánh hai số 756 và 765. Tôi thấy cả hai số đều là số có 3 chữ số, số trăm bằng nhau nên tôi so sánh đến số chục, 5 bé hơn 6 nên 756 < 765. Vậy tôi nối từ số 657 sang số 756)*  - Còn bạn nào có ý kiến nữa không? Phần trình bày của em đã xong, em mời cô nhận xét  - **HS**: Em so sánh các số rồi nối các số theo thứ tự từ bé đến lớn.  - HS đọc yêu cầu  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe  - HS làm bài cá nhân, trao đổi N2  - **HS**: Bạn Nam  - Vì trong 3 số: 814, 184, 841, em thấy số 184 là số bé nhất  - Cả 3 số 814, 184, 841 đều là số có 3 chữ số, em bắt đầu so sánh từ số trăm. Số 814 và 841 đều có số trăm là 8 lớn hơn số 184 có số trăm là 1 nên em suy ra 184 là số bé nhất  - **HS:** Bạn Việt đến hành tinh Sao Hải Vương  - Vì số 841 là số lớn nhất trong các số, mà đề bài cho biết Việt chọn cửa ghi số lớn nhất nên bạn Việt sẽ đến Sao Hải Vương  - **HS:** Hành tinh sao thổ là của bạn Mai  - Có 3 bạn: Việt chọn cửa ghi số lớn nhất là đến Sao Hải Vương. Nam chọn cửa ghi số bé nhất là đến Sao Mộc nên bạn Mai sẽ đến hành tinh còn lại là sao Thổ.  - HS lắng nghe  - **HS:** Hôm nay chúng em đã được ôn tập lại quy tắc so sánh các số có 3 chữ số. Sắp xếp được các số có 3 chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại.  - Các bạn hôm nay học tập rất sôi nổi, em thích nhất là được tham gia trò chơi Vòng quay may mắn.  - Tiết học hôm nay em còn được biết thêm về các hành tinh trong hệ Mặt Trời |